

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2024/HS-ST
Ngày: 25-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thê Long

Ông Nguyễn Trọng Hiểu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Quách Thị Khuyển là Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2024/TLST- HS ngày 05 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 70/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Ngọc H**, sinh năm 1984 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Ấp H, xã HL, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị Bích N, sinh năm 1963; có chồng là Đặng Trọng P, sinh năm: 1985 và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 08/4/2022, hiện đang bị giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

2. Bị hại: Bà Phan Thị H, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, bà H xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H làm nghề buôn bán trái cây và môi giới bất động sản nên có quen biết với Nguyễn Mai Hoàng Kha làm nghề môi giới bất động sản. Vào tháng 02/2022 Kha được một số hộ dân ở xã Sông Thao, huyện Trảng Bom nhờ bán đất nên Kha đã chụp hình các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để rao bán trên

mạng xã hội Zalo, tại thời điểm này Huyền có gặp Kha và nói Huyền có mỗi mua bán đất nên Kha đã gửi hình ảnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Huyền để Huyền tiện thực hiện các giao dịch mua bán nếu thành công sẽ được nhận tiền hoa hồng. Đến đầu tháng 3/2022 do không giới thiệu người bán đất được nên Nguyễn Thị Ngọc H sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy A7 để đăng nhập vào mạng Zalo và đã tìm trên mạng xã hội Zalo để liên hệ với 01 người có nickname Minh Khang để nhờ người này làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Minh Khang đồng ý làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Huyền với thỏa thuận 8.000.000 đồng, Huyền đã cung cấp thông tin và gửi cho Minh Khang dữ liệu, thông tin về nguồn gốc đất để làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là thửa đất số 792, tờ bản đồ số 4, địa chỉ xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, diện tích 1194,2m² và Nguyễn Thị Ngọc H sử dụng điện thoại di động Samsung J7 Prime để thực hiện giao dịch chuyển tiền và đã chuyển khoản cho Trần Quốc Toàn số tiền 2.000.000 đồng. Đến ngày 02/4/2022 Nguyễn Thị Ngọc H được bưu cục huyện Thống Nhất gọi điện đến nhận bưu phẩm là 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Thị Ngọc H và chuyển trả 6.000.000 đồng (thu hộ thông qua CEO).

Sau khi có được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN677208 đứng tên là Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1984 đối với thửa đất số 792, tờ bản đồ số 4, địa chỉ xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, diện tích 1194,2m² là giấy chứng nhận giả, ngày 08/4/2022 Nguyễn Thị Ngọc H sử dụng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả số CN677208 đứng tên Nguyễn Thị Ngọc H để liên hệ với Phan Thị Hương để mượn của chị Hương số tiền 200.000.000 đồng, tin tưởng giấy chứng quyền sử dụng đất của Huyền là thật nên chị Hương đồng ý cho Huyền mượn số tiền 200.000.000 đồng nhưng chị Hương yêu cầu phải công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa đất 792, tờ bản đồ số 4 cho chị Hương. Cùng ngày Nguyễn Thị Ngọc H và Phan Thị Hương đưa giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả của Huyền đến Văn phòng công chứng Phan Thiên Dương làm thủ tục chuyển nhượng, Văn phòng công chứng Phan Thiên Dương phát hiện ra giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN677208 mang tên Nguyễn Thị Ngọc H là giấy tờ giả nên đã báo Công an thị trấn Dầu Giây. Khoảng 11 giờ ngày 08/4/2022 Phan Thị Hương và Nguyễn Thị Ngọc H đến Văn phòng Công chứng Phan Thiên Dương để nhận hồ sơ công chứng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng, Nguyễn Thị Ngọc H chưa chiếm đoạt được tài sản của Phan Thị Hương là do trở ngại khách quan. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất điều tra xử lý theo quy định.

Căn cứ kết luận giám định số 742/KL-KTHS ngày 05/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Chữ ký mang tên Nguyễn Đình Nghĩa trên tài liệu mẫu giám định ký hiệu A so với chữ ký mang tên Nguyễn Đình Nghĩa trên các tài liệu so sánh mẫu ký hiệu M1 không phải do cùng một người ký ra.

Hình dấu tròn Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam – Sở Tài Nguyên Và Môi Trường – Tỉnh Đồng Nai trên các tài liệu mẫu cần giám định ký hiệu A so với hình dấu tròn Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam – Sở Tài Nguyên Và Môi

Trường – Tỉnh Đồng Nai trên tài liệu so sánh ký hiệu M2 không phải do cùng một con dấu đóng ra .

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

+/ Về vật chứng của vụ án: 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả số CN677208 mang tên Nguyễn Thị Ngọc H, Cơ quan điều tra đã thu giữ cần lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

- 0 điện thoại di động Samsung J7 Prime và 01 điện thoại Samsung Galaxy A7 của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung công

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phan Thị H xác định không thiệt hại gì về tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKS-TN ngày 21-3- 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Nguyễn Thị Ngọc phạm tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng về tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức*”. Tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo là từ 05 năm đến 06 năm tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về thủ tục tố tụng:*

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị hại chị Phan Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt:* Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của

những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền làm vốn kinh doanh bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H vào trang mạng Zalo tìm và nhờ người có nickname Minh Khang làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (đối với thửa đất 792, tờ bản đồ số 4 có diện tích 1.194,2 m² đất) để đi vay tiền. Sau khi có được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, bị cáo đã sử dụng giấy tờ này để vay số tiền 200.000.000đ của chị Phan Thị Hương thông qua hình thức ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhằm chiếm đoạt số tiền trên. Ngày 08/4/2022 tại Văn phòng công chứng Phan Thiên Vương chị Hương đã mang theo số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) để giao cho bị cáo sau khi công chứng xong hồ sơ chuyển nhượng. Như vậy, đủ cơ sở xác định, để chị Hương tin tưởng và đồng ý giao tiền cho mình, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối thể hiện rằng hành vi nhờ người làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thủ đoạn gian dối của bị cáo đã có trước khi có việc giao tiền của chị Hương cho bị cáo. Do đó, hành vi như trên của bị cáo đã cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ngày 08/4/2022 Công an thị trấn Dầu Giây phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị Ngọc H về hành vi sử dụng giấy tờ giả là 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả số CN677208 mang tên Nguyễn Thị Ngọc H của thửa đất số 792, tờ bản đồ số 4, địa chỉ xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, diện tích 1194,3m² để nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt số tiền 200.000.000 đồng của chị Phan Thị Hương thì bị phát hiện nên Nguyễn Thị Ngọc H chưa chiếm đoạt được tài sản. Đối với số tiền 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*) bị cáo không chiếm đoạt được của chị Hương là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo vì sự việc đã bị văn phòng công chứng phát hiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bị cáo đưa ra là giả. Về tình tiết này, theo quy định của pháp luật hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt được quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng chưa đạt và chưa thu lợi bất chính được nên chỉ có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H đã phạm tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức*” theo quy định khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

[3]*Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Pháp luật bảo vệ và xâm phạm trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động đúng đắn, bình thường và uy tín của cơ quan Nhà nước trong quản lý hành chính. Ngoài ra còn làm phức tạp thêm trật tự an toàn công cộng, bởi bị cáo đưa vào sử dụng 01 giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất giả với mục đích vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác và Sử dụng tài liệu, giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bất chấp thực hiện hành vi phạm tội; Hành vi của bị cáo gây tâm lý bức xúc, hoang mang đối với người bị hại và có ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù đủ nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo, nhằm mục đích răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng:* Không.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để xem xét cho bị cáo khi lượng hình. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] *Về quyết định hình phạt*: Đối với hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, do hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, căn cứ khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo không quá ba phần tư mức hình phạt tù mà điều luật quy định.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành nhiều tội cần phải tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung J7 Prime và 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A7 là công cụ bị cáo dùng để phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất 792, tờ bản đồ số 4 có diện tích 1.194,2 m² đất đứng tên Nguyễn Thị Ngọc H (số CN 677208 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/6/2021) là giấy giả cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Do thiệt hại về tài sản chưa xảy ra nên chị Phan Thị H đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về các nội dung khác:

Đối với ông Nguyễn Ngọc Tòng là người được thuê để chuyển giúp 01 bì thư chuyển phát nhanh bên trong là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H, nhưng ông Tòng không biết rõ người đã thuê mình nên không có cơ sở xử lý ông Nguyễn Ngọc Tòng.

Đối với ông Nguyễn Mai Hoàng Kha là người cung cấp các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H để mua bán là có thật, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ xử lý hành vi đồng phạm của ông Kha.

Đối với Trần Quốc Toàn là người được Nguyễn Thị Ngọc H chuyển tiền để làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, qua tiến hành xác minh làm việc không chứng minh được Trần Quốc Toàn là người đã làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả cho Nguyễn Thị Ngọc H nên không có căn cứ để xử lý.

[10] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điểm a khoản 3 Điều 174; khoản 1 Điều 341, Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 46, Điều 47, Điều 55, Điều 57 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 298 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H 03 (ba) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính ngày 08/4/2022.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung J7 Prime, 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A7 (*Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất*).

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đất đối với thửa đất 792, tờ bản đồ số 4 có diện tích 1.194,2 m² đứng tên Nguyễn Thị Ngọc H (số CN 677208 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/6/2021) là giấy giả.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Xuân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**